

**TCVN**

TIÊU CHUẨN QUỐC GIA

TCVN 7775 : 2008  
ISO/IEC GUIDE 23 : 1982

Xuất bản lần 1

**PHƯƠNG PHÁP THỂ HIỆN SỰ PHÙ HỢP VỚI TIÊU CHUẨN  
DÙNG CHO HỆ THỐNG CHỨNG NHẬN CỦA BÊN THỨ BA**

*Methods of indicating conformity with standards for third-party certification systems*

HÀ NỘI - 2008

## Mục lục

	Trang
Lời nói đầu .....	4
Lời giới thiệu .....	5
1 Phạm vi áp dụng .....	7
2 Tài liệu viện dẫn .....	7
3 Thuật ngữ và định nghĩa .....	7
3.1 Dấu phù hợp .....	7
3.2 Giấy chứng nhận phù hợp .....	8
4 Ai là người yêu cầu thông tin về sự phù hợp với tiêu chuẩn .....	8
5 Người mua .....	8
5.1 Người tiêu dùng .....	8
5.2 Người tiêu dùng hiểu biết .....	8
6 Loại tiêu chuẩn có thể chứng nhận phù hợp .....	8
6.1 Yêu cầu chung .....	8
6.1.1 Tiêu chuẩn sản phẩm chung .....	9
6.1.2 Tiêu chuẩn yêu cầu kỹ thuật cụ thể .....	9
7 Các phương pháp thể hiện sự phù hợp với tiêu chuẩn .....	9
7.1 Dấu phù hợp .....	9
7.2 Giấy chứng nhận phù hợp .....	9
8 Giới hạn viện dẫn dấu phù hợp và giấy chứng nhận phù hợp trong tiêu chuẩn .....	10
9 Các loại dấu phù hợp .....	10
9.1 Dấu phù hợp được khuyến nghị .....	10
9.2 Các xem xét khác .....	11
10 Thể hiện thẩm quyền chứng nhận trong trường hợp hệ thống chứng nhận quốc tế sử dụng dấu phù hợp đang hoạt động .....	11
11 Thông tin cho người tiêu dùng .....	12

## Lời nói đầu

TCVN 7775 : 2008 hoàn toàn tương đương với ISO/IEC Guide 23 : 1982.

TCVN 7775 : 2008 do Ban kỹ thuật tiêu chuẩn TCVN/TC 176 *Quản lý chất lượng và đảm bảo chất lượng* biên soạn, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng đề nghị, Bộ Khoa học và Công nghệ công bố.

## Lời giới thiệu

Cùng với sự phát triển liên tục của thương mại quốc tế và nhu cầu ngày càng tăng của các cơ quan chính phủ, người mua, người tiêu dùng và tổ chức khác trong việc chứng minh sản phẩm hoặc dịch vụ phù hợp với tiêu chuẩn, việc hiểu rõ các phương pháp thể hiện sự phù hợp ngày càng trở nên quan trọng.

Các vấn đề này nảy sinh khi xem xét nhu cầu này có thể bao gồm:

- chứng nhận cái gì?
- ai chứng nhận?
- ai yêu cầu việc chứng nhận?
- tại sao lại cần các bằng chứng về sự phù hợp?
- thông tin về sự phù hợp được truyền tải tới người mua, người sử dụng (người tiêu dùng) hoặc cơ quan chính phủ như thế nào?

## **Phương pháp thể hiện sự phù hợp với tiêu chuẩn dùng cho hệ thống chứng nhận của bên thứ ba**

*Methods of indicating conformity with standards for third-party certification systems*

### **1 Phạm vi áp dụng**

Tiêu chuẩn này đưa ra các phương pháp thể hiện sự phù hợp với tiêu chuẩn và viện dẫn tiêu chuẩn. Mặc dù tiêu chuẩn nêu cụ thể là phù hợp với tiêu chuẩn, nhưng tiêu chuẩn này có thể áp dụng tương tự cho sự phù hợp với các quy định kỹ thuật khác. Tiêu chuẩn này được áp dụng để thể hiện sự phù hợp được thiết lập theo thẩm quyền của tổ chức chứng nhận.

### **2 Tài liệu viện dẫn**

Các tài liệu viện dẫn dưới đây rất cần thiết cho việc áp dụng tiêu chuẩn này. Đối với các tài liệu ghi năm công bố thì áp dụng bản được nêu. Đối với các tài liệu không ghi năm công bố thì áp dụng bản mới nhất, bao gồm cả các sửa đổi.

TCVN 6450:2007 (ISO/IEC Guide 2:2004), Tiêu chuẩn hoá và các hoạt động liên quan – Thuật ngữ chung

### **3 Thuật ngữ và định nghĩa**

Tiêu chuẩn này áp dụng các định nghĩa liên quan trong TCVN 6450:2007 (ISO/IEC Guide 2), ngoài ra còn áp dụng các định nghĩa dưới đây:

#### **3.1**

##### **Dấu phù hợp (mark of conformity)**

Dấu chứng nhận đã đăng ký hợp pháp được áp dụng hoặc công bố theo các thủ tục của hệ thống chứng nhận của bên thứ ba cho một sản phẩm hoặc dịch vụ phù hợp với các tiêu chuẩn cụ thể hoặc các quy định kỹ thuật khác.

### 3.2

#### **Giấy chứng nhận phù hợp** (Certificate of conformity)

Tài liệu được ban hành theo thủ tục của hệ thống chứng nhận của bên thứ ba và xác nhận rằng sản phẩm và dịch vụ phù hợp với các tiêu chuẩn cụ thể hoặc các quy định kỹ thuật khác<sup>1)</sup>.

## **4 Ai là người yêu cầu thông tin về sự phù hợp với tiêu chuẩn?**

**4.1 Nhà sản xuất** quan tâm có thể yêu cầu việc sản phẩm của họ phù hợp với các tiêu chuẩn liên quan.

**4.2 Người mua** có thể cần biết rằng sản phẩm họ mua đáp ứng các yêu cầu đã được xác định.

Từ "người mua" không nhất thiết ngụ ý rằng họ là người sử dụng sản phẩm hoàn chỉnh cuối cùng. Ví dụ họ có thể mua sắt thanh vẽ để gia công thành khoá.

**4.3 Các tổ chức giám định, các công ty bảo hiểm ...** có thể cần thông tin về sự phù hợp để có sự tin cậy về sản phẩm mà họ phải chịu rủi ro.

**4.4 Các cơ quan có thẩm quyền,** như chính phủ ... có thể cần các bằng chứng chứng tỏ sản phẩm được quản lý bằng luật pháp đáp ứng các tiêu chuẩn cần thiết.

## **5 Người mua**

Người mua nêu trong 4.2 có thể được phân loại như sau:

**5.1 Người tiêu dùng** (nghĩa là, thành phần cá thể trong cộng đồng chung)

Người tiêu dùng được giả định là hiểu biết ít hoặc không am hiểu về kỹ thuật và hiếm khi tiếp cận tiêu chuẩn.

**5.2 Người tiêu dùng hiểu biết**

Người tiêu dùng hiểu biết là người có kiến thức đủ để có thể hiểu các tiêu chuẩn trong phạm vi lĩnh vực công việc của họ.

## **6 Tiêu chuẩn có thể chứng nhận phù hợp**

### **6.1 Yêu cầu chung**

Sự phù hợp có thể được yêu cầu đối với nhiều loại tiêu chuẩn khác nhau. Vấn đề cần quan tâm là có thể áp dụng phương pháp thể hiện sự phù hợp nào để truyền đạt tới người mua, người sử dụng, các tổ

---

<sup>1)</sup> Thực tế là giấy chứng nhận phù hợp có thể có ý nghĩa và ứng dụng khác nhau ở các quốc gia khác nhau.

chức giám định, cơ quan có thẩm quyền,... thông tin về sự phù hợp với tiêu chuẩn và thẩm quyền công bố sự phù hợp này. Các loại tiêu chuẩn sản phẩm (cho các loại sản phẩm từ nguyên vật liệu thô, các thành phần cấu tạo cho đến sản phẩm cuối cùng) thường có thể được phân thành hai loại chính:

### 6.1.1 Tiêu chuẩn sản phẩm chung

Các tiêu chuẩn này nhằm xác định các đặc điểm cơ bản, các yêu cầu, phương pháp thử,... cần thiết để sản phẩm có thể đáp ứng mục đích dự kiến.

### 6.1.2 Tiêu chuẩn yêu cầu kỹ thuật cụ thể

Các tiêu chuẩn này bao gồm các yêu cầu cụ thể và không cần thiết phải là tiêu chuẩn sản phẩm chung. Các tiêu chuẩn này có thể quy định một đặc tính cụ thể như "độ bền màu với ánh sáng" của sản phẩm dệt, hoặc cũng có thể quy định nhiều hơn một đặc tính. Loại tiêu chuẩn này thường được sử dụng cho mục đích quy phạm, ví dụ: khi chỉ quy định khía cạnh an toàn của sản phẩm.

## 7 Các phương pháp thể hiện sự phù hợp với tiêu chuẩn

### 7.1 Dấu phù hợp

Dấu phù hợp được giới hạn để sử dụng trong hệ thống chứng nhận sản phẩm của bên thứ ba để thể hiện việc tuân thủ tiêu chuẩn dưới sự giám sát của hệ thống này.

Khi thực hiện phương pháp "dấu phù hợp", cần phải thận trọng để thể hiện rõ ràng các thông tin dự định đưa ra.

Trong trường hợp chỉ có một số thành phần cấu thành nhất định của sản phẩm được mang dấu chứng nhận thì cần thận trọng để người mua không hiểu nhầm rằng toàn bộ sản phẩm đã được chứng nhận.

Dấu phù hợp chỉ được sử dụng khi có liên quan đến tất cả các yêu cầu của tiêu chuẩn chứ không phải những phần hoặc đặc điểm được lựa chọn và ngoài ra cần được triển khai theo quy tắc áp dụng cụ thể. Việc cho phép hoặc cấp giấy phép sử dụng dấu phù hợp sẽ do tổ chức chứng nhận ban hành.

### 7.2 Giấy chứng nhận phù hợp

Mục đích của phương pháp này là cung cấp cho người sử dụng thông tin như các tiêu chuẩn được chứng nhận. Có thể sử dụng phương pháp này để thể hiện sự phù hợp với tiêu chuẩn sản phẩm chung hoặc tiêu chuẩn về các yêu cầu kỹ thuật cụ thể. Giấy chứng nhận phù hợp có thể liên quan đến tất cả các yêu cầu của tiêu chuẩn hoặc chỉ liên quan đến các phần hay các đặc điểm được chọn. Giấy chứng nhận phù hợp được ban hành theo thủ tục của hệ thống chứng nhận của bên thứ ba và cũng có thể là tự nguyện hay bắt buộc. Giấy chứng nhận cần ít nhất bao gồm những thông tin sau:

- a) tên và địa chỉ của tổ chức chứng nhận;
- b) tên và địa chỉ của nhà sản xuất;
- c) dấu hiệu nhận biết sản phẩm được chứng nhận và lô, đợt, số sê ri, kiểu, loại áp dụng chứng nhận;

- d) viện dẫn tới các tiêu chuẩn thích hợp (tiêu đề, số hiệu, năm ban hành); khi việc chứng nhận chỉ áp dụng một phần của tiêu chuẩn thì cần xác định rõ (các) phần áp dụng;
- e) ngày ban hành giấy chứng nhận ;
- f) chữ ký và chức danh của người có thẩm quyền

Các thông tin đưa ra phải sao cho có khả năng liên kết giấy chứng nhận với các kết quả thử nghiệm làm cơ sở chứng nhận.

Các nguyên tắc của hệ thống chứng nhận của bên thứ ba cũng có thể quy định các thông tin bổ sung được đưa vào.

## **8 Giới hạn viện dẫn dấu phù hợp và giấy chứng nhận phù hợp trong tiêu chuẩn**

Ứng dụng trước hết của tiêu chuẩn là tài liệu kỹ thuật trong mối quan hệ người mua - người bán hoặc là cơ sở xây dựng các quy chuẩn kỹ thuật. Từ đó dẫn đến các yêu cầu về việc thể hiện sự phù hợp trong tiêu chuẩn phải được xem xét cẩn thận. Tiêu chuẩn quốc tế quy định yêu cầu thể hiện sự phù hợp (dấu phù hợp, giấy chứng nhận phù hợp), có thể không thể thực hiện được bởi tất cả các tổ chức thành viên của ISO và IEC vì các quy định quốc gia, luật pháp hoặc các quy định khác.

Các vấn đề liên quan đến dấu phù hợp hoặc giấy chứng nhận phù hợp không nên nêu trong tiêu chuẩn mà nên đề cập trong các tài liệu riêng biệt về tất cả các khía cạnh liên quan tới việc sử dụng dấu phù hợp hoặc giấy chứng nhận phù hợp.

Trong trường hợp dấu phù hợp hoặc giấy chứng nhận phù hợp được ban hành bởi hoặc theo thủ tục của hệ thống chứng nhận của bên thứ ba, thì tổ chức chứng nhận cần lập các tài liệu này.

Việc ghi nhãn chỉ giới hạn ở thể hiện kiểu, mã hoặc phân loại, không được coi là "dấu phù hợp" và có thể nêu trong tiêu chuẩn.

## **9 Các loại dấu phù hợp**

### **9.1 Dấu phù hợp được khuyến nghị**

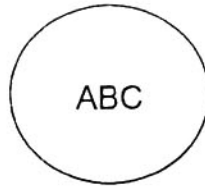
Trong khi cần có các dấu phù hợp khác nhau để phân biệt sự khác nhau giữa dấu phù hợp cho sản phẩm tuân thủ tiêu chuẩn sản phẩm chung với dấu phù hợp thể hiện sản phẩm phù hợp với tiêu chuẩn chỉ đề cập đến những yêu cầu cụ thể, người tiêu dùng sẽ không dễ dàng hiểu được và có thể dẫn tới hiểu nhầm. Việc phân biệt đòi hỏi có một ghi chú bên dưới dấu.

Ở cấp quốc tế, dấu phù hợp có liên quan được thiết kế để chấp nhận quốc tế, tuy nhiên vẫn đề còn phức tạp hơn do ngôn ngữ. Trong khi ngôn ngữ quốc tế của ISO và IEC là tiếng Anh, tiếng Pháp và tiếng Nga, thì người tiếp nhận sản phẩm không có đủ khả năng thông thạo các ngôn ngữ ngoài tiếng mẹ đẻ để có thể hiểu được ghi chú bằng tiếng Anh, tiếng Pháp hay tiếng Nga.



Khuyến nghị ưu tiên sử dụng dấu phù hợp cho sản phẩm phù hợp với các yêu cầu của tiêu chuẩn sản phẩm chung.

VÍ DỤ:



**ABC 59-1974\***

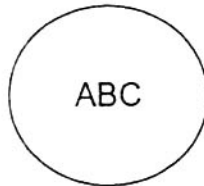
Trong trường hợp tiêu chuẩn bao gồm các mức hay các loại, các từ mô tả khác nhau – nhưng ưu tiên là các ký hiệu dễ hiểu phổ biến – cần đặt càng gần càng tốt với dấu phù hợp để thể hiện cấp hoặc loại được chứng nhận.

Nếu cấp hoặc giá trị đó không được quy định trong tiêu chuẩn, mà để mở cho nhà sản xuất quy định bất cứ cấp hoặc giá trị nào, thì cấp hoặc giá trị đó nên đặt gần dấu, thể hiện đặc điểm hoặc đặc tính và cấp hoặc giá trị được quy định của nó.

## 9.2 Các xem xét khác

Sau khi xem xét tất cả các yếu tố, nếu lý do cơ bản vẫn làm cho người ta mong muốn sử dụng dấu phù hợp cho sản phẩm phù hợp với tiêu chuẩn chỉ bao trùm các yêu cầu cụ thể của sản phẩm, thì sử dụng dấu phù hợp cùng với viện dẫn tiêu chuẩn cũng như một chỉ dẫn ngắn gọn về các khía cạnh thuộc phạm vi của tiêu chuẩn. Tốt nhất là sử dụng các ký hiệu dễ hiểu phổ biến hơn là những từ ngữ mô tả.

VÍ DỤ:



**ABC 224-1979 - Chỉ với độ bền màu\***

Tuy nhiên, cần xem xét trong những trường hợp sử dụng các giấy chứng nhận phù hợp cần phải chính xác hơn về thông tin.

## 10 Thể hiện thẩm quyền chứng nhận trong trường hợp hệ thống chứng nhận quốc tế sử dụng dấu phù hợp đang hoạt động

\* Đây chỉ là ví dụ. Việc có ghi năm ban hành tiêu chuẩn hay các dạng khác để truy tìm xuất xứ tiêu chuẩn hay không cũng như việc nhận dạng đặc tính được chứng nhận do hệ thống chứng nhận quyết định.

## **TCVN 7775 : 2008**

Bất cứ một hệ thống chứng nhận quốc tế nào sử dụng dấu phù hợp đều cần được quản lý bởi các tổ chức chứng nhận tham gia vào hệ thống. Vì vậy cần phải xác định nhu cầu thể hiện trên sản phẩm nhận dạng của tổ chức chứng nhận quản lý dấu. Khi sử dụng lựa chọn này cần thận trọng để tránh nhầm lẫn với dấu phù hợp của quốc gia hoặc dấu phù hợp khác.

### **11 Thông tin cho người tiêu dùng**

Các khái niệm về dấu phù hợp, giấy chứng nhận phù hợp và việc ghi nhãn thể hiện sự lựa chọn phải dễ hiểu đối với người tiêu dùng. Cần tìm thêm thông tin để đảm bảo người tiêu dùng nhận biết được ý nghĩa của các khái niệm này.

---